

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAKRÔNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**  
Bản án số: 06/2024/HS-ST  
Ngày: 18/01/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Hoàn Sơn

Bà Lê Thị Tây Nguyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:**  
Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST – HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2024/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo: Nguyễn Thị T, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1989 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn L, Huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Châu S, sinh năm 1962 và bà Trương Thị L, sinh năm 1964; chồng Lê Bá S, sinh năm 1984; có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xử phạt 50.000.000 đồng về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, tại bản án số 31/2023/HS- ST. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2023, cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 1993. Địa chỉ: khóm Duy Tân, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/10/2023, Nguyễn Thị T đi đổ xăng tại Cây xăng dầu Đức Nhân tại

thị trấn Lao Bảo, Hướng Hóa. Sau khi điều khiển xe ra đường Quốc lộ thì gặp người đàn ông tên “Hội” người đồng bào trước đó đã từng gặp nhưng không rõ lai lịch hỏi thuê và được Nguyễn Thị T đồng ý nhận vận chuyển 06 hộp pháo (loại T4049 CS689) và giao cho Nguyễn Thị T tiền công là 300.000 đồng chở về đến Khu công nghiệp Quán Ngang - thuộc huyện Gio Linh. Sau khi nhận pháo Nguyễn Thị T chở đến cất giấu vào bụi cây gần nhà máy Công ty Cameo rồi đi về nhà. Khoảng 12 giờ ngày 07/10/2023, Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô gắn biển số 74G1-110.71 của chị Nguyễn Thị Sương từ nhà đến địa điểm cất giấu pháo nói trên rồi bỏ toàn bộ số pháo vào dưới yên xe mô tô và điều khiển xe về địa điểm giao pháo. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô đi đến Km 41 quốc lộ 9, thuộc địa phận khóm 2, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông thì phát hiện lực lượng Công an huyện Đakrông đang dừng đón phương tiện. Lo sợ bị phát hiện nên Nguyễn Thị T đã quay đầu xe bỏ chạy, đến Km 45+922 thuộc địa phận thôn Chân Rò, xã Đakrông do không làm chủ được tốc độ nên đã lao vào bụi cây bên lề đường phía bên phải hướng Đông Hà - Lao Bảo. Sau đó Nguyễn Thị T để xe mô tô cùng toàn bộ số pháo lại và đón xe khách lên lại nhà tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa. Đến khoảng 16 giờ ngày 08/10/2023, nhận thức hành vi là sai trái nên Nguyễn Thị T đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Đakrông để đầu thú về hành vi nói trên.

Tại bản kết luận giám định số: 989/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong các thùng giấy ký hiệu P1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 10,2 kg.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSĐKR ngày 18/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu tiêu hủy: 05 hộp pháo hoa nổ đã niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu MP1 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Về khoản thu lợi bất chính: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền thu lợi bất chính do bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội mà có là 300.000 đồng; Bị cáo đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Ngày 07/10/2023, Nguyễn Thị T có hành vi vận chuyển 06 hộp pháo hoa nổ từ huyện Hướng Hóa về huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị để nhận 300.000 đồng tiền công. Khi đến Km 45+922 Quốc lộ 9 thuộc xã Đakrông, huyện Đakrông thì bị phát hiện. Kết luận giám định số: 989/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong các thùng giấy ký hiệu P1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 10,2 kg.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận toàn bộ 06 hộp pháo hoa nổ nói trên bị cáo đã nhận vận chuyển của một người đàn ông tên “Hội” không xác định được lai lịch từ thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa đến Khu công nghiệp Quán Ngang - thuộc huyện Gio Linh với tiền công vận chuyển 300.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thị T theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi: Hành vi vận chuyển 10,2 kg pháo hoa nổ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, lưu hành và sử dụng. Bị cáo Nguyễn Thị T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm nhưng do háms lợi mà bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã “*Đầu thú*” và đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội (*Án lệ số 48/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021*); nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ “*Đầu thú*”; “*Nộp lại tiền thu lợi bất chính*” ( *Căn cứ khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự*)

Về hình phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T có nhân thân xấu; tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2023/HS-ST ngày 15/11/2023, của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 50.000.000 đồng về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Bị cáo không lấy đó làm bài học; tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Mặt khác, hiện nay tình hình vận chuyển, buôn bán hàng cấm trên tuyến đường Quốc Lộ 9, tỉnh Quảng Trị diễn ra phức tạp nhất là trong thời điểm cận kề Tết Nguyên Đán năm Giáp Thìn 2024. Việc đề nghị xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền của Đại diện Viện kiểm sát huyện Đakrông là không phù hợp; nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo; cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, xử phạt tù bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật, ngăn ngừa phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 05 hộp pháo hoa nổ đã niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu MP1 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy (*Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự*)

[6] Về khoản thu lợi bất chính: Số tiền thu lợi bất chính do bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội mà có là 300.000 đồng; cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước (*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự*). Bị cáo đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng( *Công an huyện Đakrông đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo ủy nhiệm chi số 13 ngày 25/12/2023*)

[7] Về vấn đề khác: Đối với 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 74G1-110.71; xe đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong của chị Nguyễn Thị Sương; cơ quan Điều tra công an huyện Đakrông đã trả lại cho chủ sử dụng là Nguyễn Thị Sương. Việc cơ quan Điều tra Công an huyện trả lại xe mô tô nói trên là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Thị T không có yêu cầu gì; Nguyễn Thị Sương không có yêu cầu gì; Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông thuê Nguyễn Thị T vận chuyển số pháo trên, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không có kết quả, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 06 ( sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 08/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 05 hộp pháo hoa nổ đã niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu MP1 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (*Vật chứng hiện Công an huyện Đakrông đang bảo quản*).

3. Về khoản thu lợi bất chính: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng, tiền thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có. Bị cáo đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng( *Công an huyện Đakrông đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo ủy nhiệm chi số 13 ngày 25/12/2023*)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Đakrông;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đakrông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**Mai Thị Thu Hà**